Bài trắc nghiệm GDCD / KTPL - ĐỀ CƯƠNG ÔN TẬP MÔN GDQP giữa kì 1 2026 2027

Câu 1 **Nội dung nào sau đây phản ánh đúng mục tiêu của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới?**

A. Phát huy cao nhất sức mạnh của dân tộc kết hợp với sức mạnh của thời đại.

B. Bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ của Tổ quốc.

C. Quán triệt đường lối độc lập, tự chủ; đồng thời chủ động tích cực hội nhập quốc tế.

D. Luôn nhất quán và kiên định mục tiêu độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Câu 2 **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng quan điểm chỉ đạo của Đảng về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong tình hình mới?**

A. Giữ vững sự lãnh đạo trực tiếp, tuyệt đối về mọi mặt của Đảng.

B. Giữ vững môi trường hòa bình, ổn định để phát triển kinh tế - xã hội.

C. Chỉ chú trọng xây dựng sức mạnh của đất nước về văn hóa - xã hội.

D. Kết hợp chặt chẽ hai nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Câu 3 **Bất kì thế lực nào có âm mưu và hành động chống phá mục tiêu của Việt Nam trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc đều là**

A. đối tác.

B. đối tượng.

C. đồng đội.

D. đồng minh.

Câu 4 **Luật Biển Việt Nam năm 2012 bao gồm**

A. 320 điều và 9 phụ lục.

B. 7 chương với 55 điều.

C. 9 chương với 62 điều.

D. 36 điều và 8 phụ lục.

Câu 5 **Theo quy định trong Luật Biển Việt Nam năm 2012: vùng biển quốc tế là tất cả các vùng biển nằm ngoài vùng đặc quyền kinh tế của Việt Nam và các quốc gia khác, nhưng không bao gồm**

A. vùng nội thủy và tiếp giáp lãnh hải.

B. lãnh hải và vùng tiếp giáp lãnh hải.

C. thềm lục địa và lòng đất dưới đáy biển.

D. đáy biển và lòng đất dưới đáy biển.

Câu 6 **Lãnh hải là vùng biển có chiều rộng 12 hải lí tính từ**

A. vùng nội thủy ra phía biển.

B. đường cơ sở ra phía biển.

C. ranh giới ngoài của lãnh hải.

D. ranh giới ngoài thềm lục địa.

Câu 7 **Vùng biển tiếp liền và nằm ngoài lãnh hải Việt Nam, hợp với lãnh hải thành một vùng biển có chiều rộng 200 hải lí tính từ đường cơ sở, được gọi là**

A. nội thủy.

B. vùng tiếp giáp lãnh hải.

C. vùng đặc quyền kinh tế.

D. thềm lục địa.

Câu 8 **Ranh giới ngoài thềm lục địa cách đường cơ sở không quá**

A. 350 hải lí.

B. 200 hải lí.

C. 12 hải lí.

D. 10 hải lí

Câu 9 **Việt Nam có hai quần đảo xa bờ là**

A. Hoàng Sa và Thổ Chu.

B. Hoàng Sa và Trường Sa.

C. Trường Sa và Phú Quý.

D. Thổ Chu và Phú Quý.

Câu 10 **Biên giới quốc gia trên đất liền được hoạch định và đánh dấu trên thực địa bằng**

A. một mốc quốc giới duy nhất.

B. các tọa độ trên hải đồ.

C. hệ thống mốc quốc giới.

D. hệ tọa độ trên đất liền.

Câu 11 **“Mặt thẳng đứng từ biên giới quốc gia trên đất liền và biên giới quốc gia trên biển xuống lòng đất” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

A. Biên giới quốc gia trên biển.

B. Biên giới quốc gia trên không.

C. Biên giới quốc gia trên đất liền.

D. Biên giới quốc gia trong lòng đất

Câu 12 **Hành vi nào dưới đây bị nghiêm cấm trong bảo vệ biên giới quốc gia của Việt Nam?**

A. Phá hoại an ninh, trật tự, an toàn xã hội ở khu vực biên giới.

B. Bảo vệ môi trường, tài nguyên thiên nhiên và lợi ích quốc gia.

C. Vận chuyển qua biên giới hàng hóa mà nhà nước không cấm.

D. Tố giác những hành vi gây hư hại, làm xê dịch mốc quốc giới.

Câu 13 **Tình huống: Nhà bạn A Páo ở khu vực biên giới. Hằng ngày A Páo đi chăn trâu sau giờ học. Khu vực gần nhà hết cỏ, A Páo phải lùa trâu ra sát bìa rừng, nơi có cột mốc biên giới. Bên kia cột mốc có bãi cỏ xanh tốt, A Páo định lùa trâu sang đó, hễ trâu ăn no là quay về Việt Nam ngay. Trong trường hợp này, nếu là bạn thân của A Páo, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?**

A. Mặc kệ, vì đó không phải là việc của mình.

B. Khuyến khích A Páo nên thực hiện hành vi đó.

C. Khuyên A Páo không nên thực hiện hành vi đó.

D. Cùng với A Páo lùa trâu sang bên kia biên giới

Câu 14 **Ở Việt Nam, Ngày biên phòng toàn dân được tổ chức vào**

A. ngày 3/3 hằng năm.

B. ngày 18/3 hằng năm.

C. ngày 22/12 hằng năm.

D. ngày 7/5 hằng năm.

Câu 15 **Những đối tượng nào sau đây được quyền đăng kí nghĩa vụ quân sự?**

A. Công dân nam từ đủ 17 tuổi và công dân nữ đủ 18 tuổi trở lên.

B. Người bị tước quyền phục vụ trong lực lượng vũ trang nhân dân.

C. Công dân đang chấp hành hình phạt tù, cải tạo không giam giữ.

D. Người đang bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn.

Câu 16 **Ban Chỉ huy quân sự cấp xã chuyển Lệnh gọi đăng kí nghĩa vụ quân sự đến công dân cư trú tại địa phương trước thời hạn đăng kí nghĩa vụ quân sự bao nhiêu ngày?**

A. 8 ngày.

B. 9 ngày.

C. 10 ngày.

D. 11 ngày.

Câu 17 **Độ tuổi được gọi nhập ngũ của công dân Việt Nam là**

A. từ đủ 20 đến hết 25 tuổi.

B. từ đủ 21 đến hết 27 tuổi.

C. từ đủ 18 đến hết 25 tuổi.

D. từ đủ 17 đến hết 27 tuổi.

Câu 18 **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng tiêu chuẩn được gọi nhập ngũ của công dân Việt Nam?**

A. Có lí lịch rõ ràng.

B. Đủ sức khỏe phụ vụ tại ngũ.

C. Tuân thủ pháp luật của nhà nước.

D. Không yêu cầu trình độ văn hóa.

Câu 19 **Hằng năm, gọi công dân nhập ngũ một lần vào thời gian nào?**

A. Tháng 11 hoặc tháng 12.

B. Tháng 1 hoặc tháng 2.

C. Tháng 2 hoặc tháng 3.

D. Tháng 4 hoặc tháng 5.

Câu 20 **Công dân thuộc trường hợp nào sau đây được miễn gọi nhập ngũ?**

A. Các con của thương binh hạng hai; anh trai/ em trai của liệt sĩ.

B. Con của bệnh binh suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên.

C. Con của liệt sĩ; con của thương binh hạng một.

D. Tất cả các anh trai hoặc em trai của liệt sĩ.

Câu 21 **Trong thời bình, thời hạn phục vụ tại ngũ của hạ sĩ quan, binh lính là**

A. 12 tháng.

B. 18 tháng.

C. 24 tháng.

D. 30 tháng.

Câu 22 **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện nghĩa vụ quân sự?**

A. Chống đối, cản trở việc thực hiện nghĩa vụ quân sự.

B. Xâm phạm thân thể, sức khỏe của hạ sĩ quan, binh lính.

C. Tôn trọng danh dự, nhân phẩm của hạ sĩ quan, binh lính.

D. Gian dối trong hoạt động khám sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

Câu 23 **Hành vi gian dối làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe của mình nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự sẽ bị xử phạt bằng hình thức nào sau đây?**

A. Cải tạo không giam giữ.

B. Tù không thời hạn.

C. Tù có thời hạn.

D. Phạt tiền.

Câu 24 **Người nào có chức trách quyết định về: độ tuổi tuyển chọn và ngành nghề cần thiết để tuyển chọn công dân nữ thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân?**

A. Bộ trưởng Bộ Quốc phòng.

B. Bộ trưởng Bộ Công an.

C. Thủ tướng Chính phủ.

D. Chủ tịch nước.

Câu 25 **Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tiêu chuẩn tuyển chọn công dân thực hiện nghĩa vụ tham gia công an nhân dân?**

A. Công dân đã có tiền án, tiền sự.

B. Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

C. Thể hình cân đối, không dị hình, dị dạng.

D. Tốt nghiệp THPT đối với công dân các xã miền núi.

Câu 26 **Trong hồ sơ đăng kí nghĩa vụ quân sự lần đầu cần có**

A. phiếu tự khai sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

B. giấy chứng nhận đăng kí nghĩa vụ quân sự.

C. sổ hộ khẩu và bản chụp căn cước công dân.

D. bản chụp giấy khai sinh và sổ hộ khẩu.

Câu 27 **Hồ sơ đăng kí nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân cần có loại giấy tờ nào sau đây?**

A. Giấy khai sinh và phiếu tự khai sức khỏe nghĩa vụ quân sự.

B. Tờ khai đăng kí thực hiện nghĩa vụ tham gia Công an nhân dân.

C. Bản chụp căn cước công dân hoặc giấy chứng minh nhân dân.

D. Sổ hộ khẩu, giấy khai sinh hoặc bản chụp căn cước công dân.

Câu 28 **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng trách nhiệm của công dân trong thực hiện nghĩa vụ quân sự?**

A. Ngăn chặn các hành vi vi phạm quy định về đăng kí nghĩa vụ quân sự.

B. Có mặt đúng thời gian quy định trong giấy gọi khám, kiểm tra sức khỏe.

C. Làm sai lệch kết quả phân loại sức khỏe nhằm trốn tránh nghĩa vụ quân sự.

D. Chấp hành quy định của pháp luật về đăng kí và thực hiện nghĩa vụ quân sự.

Câu 29 **Khái niệm "tội phạm" không bao gồm nội dung nào sau đây?**

A. Do pháp nhân thương mại thực hiện một cách vô ý hoặc cố ý.

B. Là hành vi nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Hình sự.

C. Hành vi gây nguy hiểm cho xã hội được quy định trong Bộ luật Dân sự.

D. Do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện một cách vô ý hoặc cố ý

Câu 30 **Một trong những cách thức hoạt động phổ biến của tội phạm là**

A. hoạt động độc lập, không có sự cấu kết.

B. câu kết thành các băng nhóm, tổ chức.

C. chỉ lưu động trên phạm vi xã, phường.

D. không sử dụng các loại vũ khí, công cụ.

Câu 31 **Nội dung nào sau đây không đúng về khái niệm "tội phạm sử dụng công nghệ cao"?**

A. Là những hành vi vi phạm pháp luật hình sự.

B. Do người có năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện.

C. Do người mất năng lực trách nhiệm hình sự thực hiện.

D. Xâm phạm trật tự, an toàn thông tin, tổn hại lợi ích nhà nước.

Câu 32 **Nội dung nào sau đây không đúng về cách thức hoạt động phổ biến của tội phạm sử dụng công nghệ cao?**

A. Khai thác lỗ hổng bảo mật để lấy cắp tên và mật khẩu đăng nhập của người dùng.

B. Sử dụng mạng internet, phương tiện điện tử,... để truyền bá văn hóa phẩm đồi trụy.

C. Sử dụng các vũ khí, công cụ truyền thống và chỉ lưu động trên phạm vi xã, phường.

D. Chiếm đoạt quyền quản trị hệ thống, can thiệp vào dữ liệu hoặc hệ điều hành.

Câu 33 **Hành vi phát tán chương trình tin học gây hại cho hoạt động của mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử, sẽ bị xử phạt theo những hình thức nào?**

A. Cảnh cáo hoặc phạt tiền.

B. Cảnh cáo, phạt tiền và phạt tử hình.

C. Cải tạo không giam giữ hoặc cảnh cáo.

D. Phạt tiền, phạt cải tạo không giam giữ hoặc phạt tù.

Câu 34 **“Hiện tượng xã hội tiêu cực, có tính phổ biến, lan truyền, biểu hiện bằng những hành vi vi phạm pháp luật, lệch chuẩn mực xã hội, chuẩn mực đạo đức, gây nguy hiểm cho xã hội” - đó là nội dung của khái niệm nào sau đây?**

A. Tệ nạn xã hội.

B. Bạo lực gia đình.

C. Bạo lực học đường.

D. Tội phạm hình sự.

Câu 35 **Tệ nạn ma túy là các hành vi**

A. sử dụng trái phép chất ma tuý, nghiện ma tuý, vi phạm pháp luật về ma tuý.

B. mua dâm, bán dâm và các hành vi khác có liên quan đến mua dâm, bán dâm.

C. tin vào những điều mơ hồ dẫn đến cuồng tín, hành động trái với chuẩn mực xã hội.

D. lợi dụng trò chơi để cá cược, sát phạt được thua bằng tiền hoặc lợi ích vật chất khác.

Câu 36 **Tệ nạn mê tín dị đoan là các hành vi**

A. sử dụng trái phép chất ma tuý, nghiện ma tuý, vi phạm pháp luật về ma tuý.

B. mua dâm, bán dâm và các hành vi khác có liên quan đến mua dâm, bán dâm.

C. tin vào những điều mơ hồ dẫn đến cuồng tín, hành động trái với chuẩn mực xã hội.

D. lợi dụng trò chơi để cá cược, sát phạt được thua bằng tiền hoặc lợi ích vật chất khác.

Câu 37 **Câu ca dao "Thầy đề cho số tào lao/ Thầy bói nói dựa, chỗ nào cũng ma" phản ánh về loại tệ nạn xã hội nào dưới đây?**

A. Tệ nạn ma túy.

B. Tệ nạn cờ bạc.

C. Tệ nạn mại dâm.

D. Tệ nạn mê tín dị đoan.

Câu 38 **Câu tục ngữ nào sau đây phản ánh về tệ nạn cờ bạc?**

A. Đánh đề ra đê mà ở.

B. Bói ra ma, quét nhà ra rác.

C. Đi cuốc đau tay, đi cày mỏi gối.

D. Nhịn đói nằm co hơn ăn no vác nặng.

Câu 39 **Hôm nay nghỉ học, K rủ mấy bạn đến nhà đánh tú lơ khơ ăn tiền. Nếu nhận được lời mời của K, em nên lựa chọn cách ứng xử nào sau đây?**

A. Lập tức đồng ý đến nhà K chơi đánh bài ăn tiền.

B. Từ chối nhưng vẫn đến nhà K để xem các bạn chơi.

C. Từ chối và khuyên K không nên thực hiện hành vi đó.

D. Đồng ý và rủ thêm các bạn khác cùng tham gia cho vui.

Câu 40 **Những cá nhân, tổ chức có hành vi tham gia hoạt động mê tín dị đoan, tổ chức hoạt động mê tín dị đoan trong lễ hội... sẽ bị xử phạt theo hình thức nào sau đây?**

A. Phạt vi phạm hành chính.

B. Phạt cải tạo không giam giữ.

C. Phạt tù có thời thời hạn.

D. Phạt tù chung thân.

Câu 41 **Hành vi đánh bạc trái phép chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự sẽ bị xử phạt theo hình thức nào sau đây?**

A. Phạt cải tạo không giam giữ.

B. Phạt vi phạm hành chính.

C. Phạt tù có thời thời hạn.

D. Phạt tù chung thân.

Câu 42 **Nội dung nào sau đây không phản ánh đúng trách nhiệm của công dân trong việc phòng chống tệ nạn xã hội và tội phạm sử dụng công nghệ cao?**

A. Tham gia các hoạt động tuyên truyền, vui chơi lành mạnh.

B. Chủ động nghiên cứu và thực hiện nghiêm túc quy định của pháp luật.

C. Giúp đỡ cơ quan chức năng điều tra, xử lí các hành vi vi phạm pháp luật.

D. Không tham gia hoạt động phòng chống tệ nạn xã hội do địa phương tổ chức.

Muốn tự tạo bài trắc nghiệm như thế này?

Quét QR hoặc truy cập: **diemdanh.app/tao-bai-trac-nghiem**

diemdanh.app